

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 19-10-2017

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga,

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tiến;

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Liên – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 145/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T, địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có mặt;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt lần thứ hai không có lý do (đã được triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn (chị Lưu Thị T) trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ ngày 05/4/2000. Anh chị chung sống hạnh phúc được 7 năm thì mâu thuẫn phát sinh do tính tình không hợp, anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm, không quan tâm đến nhau khiến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn càng tăng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2008 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ, chị T yêu cầu được ly hôn anh C.

Anh chị có một con chung là Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/8/2001. Khi ly hôn chị T nhận trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con. Về tài sản chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt cho anh C nhưng anh C không có mặt ở nhà khi tổng đạt, xác minh tại Ban công an xã Đ thể hiện: Anh C đi làm xa, thường xuyên không có mặt tại địa phương không khai báo địa chỉ nơi cư trú nên Tòa án đã giao các văn bản tố tụng trên cho bố đẻ anh C và bố đẻ anh C đã thông báo cho anh C biết. Tuy nhiên, anh C không giao nộp văn bản trình bày ý kiến để bảo vệ quyền lợi của mình, cố ý trốn tránh không tham gia tố tụng.

Người làm chứng (người đại diện cho các tổ chức, đoàn thể ở địa phương) có lời khai xác nhận: Quá trình chung sống, anh chị thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2008 đến nay không quan tâm đến nhau. Anh chị có một con chung là Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/8/2001 hiện do chị T chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự và thủ tục tố tụng. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần; tổng đạt các tài liệu, thông báo, quyết định của Tòa án hợp lệ nhưng vẫn cố tình trốn tránh, không trình bày quan điểm của mình về việc chị T yêu cầu ly hôn, nhận nuôi con; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là thực hiện chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 28, Điều 147, 227, 228, 266 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho chị Lưu Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C; giao con Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/8/2001 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với anh C, đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản, chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Xét thấy, bị đơn (anh Nguyễn Văn C) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Chiến.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Lưu Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký theo quy định pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn phát sinh do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên chị T đã về bố mẹ đẻ ở từ năm 2008 đến nay, không quan tâm đến nhau. Mặc dù anh C không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của chị T. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương và lời khai của chị T là phù hợp với nhau. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ nên cần chấp nhận và xử cho chị T được ly hôn anh C là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/8/2001. Khi ly hôn chị T nhận nuôi con không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Lời khai của chị T hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do đương sự xuất trình và do Tòa án thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Xét thấy, kể từ khi anh chị sống ly thân đến nay con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, anh C không quan tâm, chăm sóc con chung, không có công việc ổn định. Yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị T là có căn cứ phù hợp với ý kiến và nguyện vọng của cháu Nguyễn Mạnh C. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cho chị được nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147; khoản 3 Điều 228; Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Lưu Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Giao cho chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi con Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 01/8/2001 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với anh Nguyễn Văn C.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lưu Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu số 0002934, ngày 07 tháng 8 năm 2017. Như vậy, chị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (Để thi hành);
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga